

Những Đêm Ngày Di Tàn

Trang Y Hạ

Ngày chuẩn bị về tỉnh để thi lấy cái bằng Tiểu Học. Trong lòng tôi vừa mừng vừa lo... Mừng là được về phố! Lo là không biết có đậu hay không? Bởi dẫu gì tôi cũng là người ở quê - lạ nước lạ cái không đủ tự tin và bình tĩnh thi thố tài năng cùng các "sĩ tử" thành phố. Vào phòng thi tôi nhận được chỗ ngồi số 217.

Tôi là dân Quảng Nam phát âm chữ Tay với chữ Tai - phân giọng rất rõ ràng, không như người miền khác phát âm cùng một giọng... "tay" như nhau. Sau đó là chữ: "nếp gấp"? Tôi không biết chữ nếp gấp là cái chi chi? Người nhà quê mà...! Và tôi cũng không phân biệt được chữ Tay và Tai để hiểu ra ý nghĩa câu văn trong bài văn thi qua giọng đọc chính tả của ông Thầy phát âm giọng Bắc! Vậy là môn chính tả tôi mất điểm. Cuối cùng tôi không đỗ bằng Tiểu Học mặc dầu tôi là học sinh giỏi văn. Đó là chuyện của tôi thời tiểu học - xưa quá rồi!

Hôm nay tôi cùng gia đình chịu cảnh người "chạy loạn" từ quận Dakto xuống được cho xếp vô ở trong trường tiểu học Phan Chu Trinh, Kontum. Trời xuôi đất khiến thế nào mà gia đình tôi lại ở đúng cái số phòng ngày xưa tôi đã từng ngồi thi. Kỷ niệm cay đắng xưa bỗng hiện về...! Và hình ảnh cô bé ngồi thi bên cạnh thuở ấy... không biết hiện giờ ở nơi đâu?!...

*Dòng Dakpsi ướp tuổi thơ đã thắm
cồn giữa sông cát trắng khỏa mây chiều
nắng hạ chiếu cánh chim sà thâm thấp
chừ xa nhau gió đẩy bóng xiêu xiêu!*

Kontum bây giờ càng ngày càng co cụm bởi mất quận Dakto. Mất quận Dakto là coi như mất gần phân nửa tỉnh, vì trước đây - năm 1965 đã mất quận Toumorong và Dakpek. Người dân các nơi chạy về tỉnh lỵ tỵ nạn càng ngày càng đông, công tác tiếp cư thật vất vả... Tuy nhiên chính quyền tỉnh không để người tỵ nạn thiếu thốn, các cán bộ tiếp cư phân phối gạo, mắm muối, quần áo, chiếu chăn mừng mền cho người tỵ nạn tương đối đầy đủ.



Kể từ khi mất Dakto vào đêm 24.4.1972! Một phần dân chúng tại tỉnh lỵ có điều kiện đã bắt đầu rục rịch tự di tản bằng đường bộ đi các nơi khác mà không cần nhờ vả nơi chính phủ. Cho đến ngày Cộng quân chiếm đồi Chư Pao chặn đường QL 14 từ Pleiku lên Kontum, dân số tại thị xã đã vơi bớt, chỉ còn lại dân tỵ nạn vùng ven các nơi dồn về... Cộng quân càng siết vòng vây bằng những trái đạn pháo lẻ tẻ vô trung tâm thành phố nhằm uy hiếp tinh thần. Những trái đạn pháo này cũng gây thương vong một số thường dân và nhà cửa nhưng không đáng kể. Tôi còn nhớ mãi một người mẹ ẵm đứa con gái bị văng miếng đạn toét miệng tại ngã ba cuối đường Trịnh Minh Thế - Nguyễn Huệ. Bà tất tả ẵm con chạy ra sân vận động để toán cứu thương quân đội băng bó.

Sở dĩ có toán cứu thương ở Sân Vận Động là vì sân bay Kontum ban ngày cũng bị uy hiếp bởi những quả đạn pháo 122 ly của Cộng quân rớt vào. Từ đó, lính bị thương tập trung về sân vận động để trực thăng chuyển đi... Thành ra mới có toán cứu thương ứng trực. Sân vận động nằm góc đường Trịnh Minh Thế và Lê Thánh Tôn. Một bên là bến xe, hơi xa một chút là trường trung học Hoàng Đạo. Bước ra sông Dakbla cũng gần. Dân di tản tất cả tập trung về sân vận động này để đi về phương trời tỵ nạn...?!

Công tác di tản dân vẫn tiếp tục bằng đường hàng không do máy bay quân sự C 130, C 47, Caribou. Máy bay hoạt động lên xuống vào ban đêm, ban ngày khi thấy máy bay hạ cánh là bị Cộng quân pháo kích tới tấp - đã có vài chiếc trúng đạn hư hại hoàn toàn. Khi máy bay hạ cánh bao nhiêu đạn được thực phẩm trên máy bay được tuôn xuống phi đạo thật nhanh, sau đó dân chúng "di tản" đã chờ sẵn, được sự giúp đỡ của toán quân nhân phụ trách hướng dẫn chạy ào lên máy bay và máy bay hồi hả cất cánh. Sở dĩ ban đêm phi trường ít ăn đạn pháo kích là bởi Cộng quân ngăn máy bay đến B 52 rải bom. Ban đêm tại sân vận động luôn túc trực ba chiếc xe GMC, dân chúng được sắp xếp theo từng gia đình cho ngồi trên xe đò. Người trực tiếp phụ trách di

tân là ông Thiếu Tá M.. làm "Trường Ban Di Tân". Mỗi khi nhận lệnh - ba chiếc xe GNC chở dân chạy ra sân bay do ông thiếu tá làm Trường xa.

Phía sau, bên dưới khán đài sân vận động có một số gia đình người tỵ nạn nằm chờ di tân. Tôi gặp một thiếu phụ ngồi co ro với hai thằng con, đứa lớn cỡ mười hai tuổi. Chị ấy nói: Chồng chị chết trận. Xóm nhà gia binh nơi chị ở người ta tỵ túc di tân đi hết, phần chị, mẹ góa con cô không dám ở, phải dọn ra sân vận động nhờ chính phủ cho di tân. Mẹ con chị ngụ ở đây cả tháng nay... Tôi trình bày với ông Thiếu Tá và ba mẹ con chị được sắp xếp đi trong chuyến bay lúc mười một giờ đêm.

Những người vợ lính cùng con nhỏ theo chồng ở khu gia binh rày đây mai đó quả là cơ cực! Hoặc không theo chồng, ở quê nhà thì cũng phải lo buôn bán, cày cấy... đời sống đa phần chật vật. Chồng còn sống, lo lắng từng đêm đợi chồng đi hành quân trở về mà mất ăn mất ngủ. Quanh năm chỉ trông nhờ vào đồng lương ít ỏi của chồng sống đắp đổi qua ngày. Mọi ước mơ là mong mỗi một lúc nào đó quê hương không còn tiếng súng. Nhưng ngày ấy còn quá xa vời! Trong lúc chiến sự lan tràn bị vây hãm như thế này, người có chồng còn bồn chồn sợ sệt..., nhưng chí ít cũng còn có "chỗ dựa". Huống hồ những chị em có chồng tử trận thân gái bơ vơ như trong lúc di tân này thì quả là cô đơn buồn tủi...!

*Anh nằm xuống mờ mờ theo gió bụi
súng còn vang mà anh bỏ đi xa
khu gia binh một thân em lấm lủi
hỏa châu soi có biết hướng về nhà?*

Đúng lý ra các chị em vợ lính phải được vinh danh! Công cán của các chị không phải nhỏ. Các chị có công góp phần ổn định hậu phương... Nuôi cha mẹ, nuôi dạy con thơ để cho chồng yên lòng đi chiến đấu. Khi chồng chết ngoài việc nuôi dạy con lớn khôn, đôi khi còn phải nuôi cha mẹ chồng. Với đồng tiền tử tuất hằng tháng làm sao mà sống nổi. Ngoài ra chị em còn tham gia vào các công việc xã hội tại địa phương, thậm chí cả công việc "tình báo" như thu lượm nghe ngóng tin tức từ các buổi chợ hay đình đám hội hè đem về kể lại với chồng... Công việc âm thầm đó quý giá biết bao nhiêu! Nhưng nào có được vinh danh; nào có được gắn huy chương, huân chương, hay bằng khen cho người vợ lính. Sự "bất công" này cứ dai dẳng từ năm này đến năm khác mà không thấy ai nhắc nhở và quan tâm!

Mẹ và mấy em gái tôi ở nhờ tạm trong ngôi nhà một tầng của anh bạn trên đường Phan Đình Phùng, gần ty Tài Chánh Kontum, gia đình anh ấy đã di tân từ trước. Thấy trong gia đình đông người nên tôi nhờ một chị quen có chồng lái máy bay trực thăng. Vậy là tôi gửi hai mẹ con đứa em gái kế tôi và đứa em gái út tám tuổi xuống được Pleiku. Tôi nghĩ nếu xuống được Pleiku các em gái của tôi sẽ tìm cách về Sai gòn dễ dàng hơn. Bởi thời gian này ở Kontum chưa có lệnh di tân chính thức. Còn lại mẹ tôi và ba đứa em gái khác được một người bạn thân chở bằng xe "La Da Lat" ra sân bay lúc hai giờ sáng trên chuyến bay quân sự C 47 về Sai Gòn và được đưa thẳng xuống trại tạm cư Long Thành.

Khoảng gần mười ngày sau, tôi nhận được tin từ cô bạn gái cho biết các em tôi còn ở Pleiku chưa di tân về Sai Gòn được. Tôi lo lắng không biết làm sao có thể vượt qua đồi Chư Pao để xuống Pleiku xem tình trạng như thế nào?... Thì cô bạn gái nói "Em có cách, hãy đi cùng em". Trong túi tôi còn một tháng lương, tôi mượn thêm của cô bạn gái ấy một tháng lương nữa. Tôi được một người dẫn đường băng qua Chư Pao một cách dễ dàng. Đến thành phố Pleiku tôi đi đến khu nhà thờ Minh Đức. Nơi đây người tỵ nạn nằm ngồi lưa thưa. Họ nằm ngồi trên những chiếc chiếu trải trên nền xi măng lạnh lẽo. Trời đã vào mùa mưa - một vài cơn mưa núi đầu mùa vội vàng đổ ập xuống mang theo hơi rừng và sương mù lạnh lạnh cho dù là mùa hè. Mùa hè ở Cao nguyên là bắt đầu vào mùa mưa. Tôi chạy quanh quần tìm kiếm mấy đứa em gái nhưng không thấy. Tôi quá nóng ruột thì có một bà chị thấy tôi lơ ngơ nên hỏi "Ông tìm ai?"... Tôi tả hình dáng mấy đứa em gái ... Chị ấy nói "Những người mới xuống có thể ở trên lầu, ông lên trên đó tìm thử xem..."! Tôi cảm ơn chị ấy và quay đi thật nhanh...

Căn phòng cuối dãy bàn ghế trống trơn, nhiều chiếc chiếu bày ra với mùng mền quần áo nhưng không thấy người...? Duy nhất chỉ có một cô bé quần áo mỏng tanh, ngồi dõ dành đứa bé đang nằm khóc ngằn ngặt trên chiếc chiếu nhỏ. Căn phòng ánh sáng nhờ nhờ từ cái bóng đèn tròn tỏa xuống màu vàng nhạt. Tôi đã nhận ra em gái út đang vỗ về đứa cháu gái. Cô em út mới tám tuổi đầu nhìn thấy tôi vụt đứng dậy ôm tôi khóc như mưa bắc..., đứa cháu gái sáu tháng tuổi nằm trên manh chiếu nghe tiếng "di" khóc... nó càng khóc lớn hơn...!

Một giàn hợp xưởng thê lương làm cho tôi cũng không cầm được nước mắt! Tôi hỏi - Chị Ba em đâu? - "Chị Ba đi phụ bưng phở cho một quán phở nào đó tối mới về, em không biết - chị nói mất hết tiền rồi anh hai ơi"! Lại khóc... Tôi đi mua cơm cho em gái và sữa cho đứa cháu gái. Sau đó tôi đi tìm cô em gái "phụ bán phở". Tôi tìm ra cô em không mấy khó khăn, bởi thành phố Pleiku người dân đã di tản, những quán ăn, quán cà phê, quán tạp hóa... còn mở cửa rất là thưa thớt. Tôi chạy ra chỗ bán vé máy bay Hàng Không Việt Nam. Nơi đây nói chỉ còn hai vé đi Sài Gòn. Quá mừng! Tôi mua liền hai vé đó!

Mười giờ sáng ngày hôm sau. Nhìn chiếc máy bay Hàng Không Việt Nam, hiện ngang bay ra khỏi bầu trời Pleiku trong lòng tôi mới thật sự an tâm, đồng thời cũng cảm nhận một nỗi trống rỗng cô đơn tràn ngập vào lòng. Mới hơn một tháng trước, người cha của tôi mất tại Dakto không kịp chôn cất! Đứng nhìn lại ngôi nhà thân yêu, mảnh vườn cây trái sum suê mà đành đoạn băng rừng ra đi về tỉnh lỵ - không hồi tiếc, còn mừng rỡ vì đã chạy thoát về vùng tự do! Coi như còn may mắn hơn nhiều người khác. Nhớ lại hồi năm 1965, Cọng quân chiếm xã Tri Đạo chẹn hẻm quốc lộ 14 ngăn chia Dakto với tỉnh lỵ trong ba tháng. Đời sống thiếu thốn mọi bề nhưng chính phủ không cho di tản. Sau năm 1975 mới biết, dù có ở lại nhà cửa tài sản cũng mất trắng. Cọng quân lừa dân vô sâu trong rừng sống trong cảnh tăm tối mà theo những người còn sống sót kể lại "... Còn khổ cực, tủi nhục hơn một con chó ghê...". Tôi không bao giờ quên giây phút chia tay với hai em gái ở ga Hàng Không Pleiku... Đôi mắt em gái nhoe nhoẹt nước mắt gọi lớn "Còn anh hai thì sao?...". Lệnh Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu "... Bất cứ quân nhân, viên chức hành chánh nào tự ý bỏ hàng ngũ đều bị đưa ra Tòa Án Bình...". Tôi nói lớn cho hai đứa em gái nghe "Anh Hai phải trở lại Kontum...". Thời gian sau tôi được biết các em tôi đã gặp mẹ tôi ở trại tạm cư Long Thành.

Thành phố Pleiku sương mù bây giờ càng mù sương, người đi lưa vợi vãi... không thấy một tà áo dài tha thướt nào cho ám lòng người trai chinh chiến. Quán xá đa phần đóng cửa, một vài quán ăn, quán cà phê còn đông khách. Đa phần quân nhân. Họ ăn nhanh và tính tiền để ra đi cũng nhanh. Không ồn ào, không tiếng cười, vẻ mặt người nào cũng đăm chiêu phớt chút u buồn. Đêm nay tôi phải ngủ lại Pleiku để sáng sớm mai đi sớm, men theo con đường rừng trở lên Kontum. Thời gian còn nhiều, tôi lang thang ra rạp hát Diệp Kính. Nơi đây đã đóng cửa, tôi đứng nhìn hình ảnh trên tấm quảng cáo phim mà trong lòng nao nao nhớ cái rạp hát Thanh Bình ở Kontum, cùng chung số phận!

*Trời Kontum nhuộm một màu tang tóc
sợi vải sô tằm lười phủ Pleiku
những đứa trẻ nhớ thương cha đứng khóc
vợ bỗng con di tản dưới sương mù.*

Tôi thuê một phòng ngủ nghỉ tạm qua đêm, ai ngờ lại gặp thằng bạn. Trước kia hắn là lính Biệt Kích Mỹ đóng quân ở sân bay Phượng Hoàng Dakto, sau này Mỹ rút quân, số lính biệt kích chuyển qua quân lực VNCH. Tù chức vụ đã giữ trong thời gian phục vụ ở lính Biệt Kích. Lúc sát nhập đã được trả cho cấp bậc tương đương bên quân đội. Hắn được mang cấp bậc Thượng Sĩ. Hắn cũng đưa gia đình về Qui Nhơn vừa xong. Ngày mai hắn cũng trở lại Kontum như tôi. Đêm đó chúng tôi thức trắng.



Đội Chư Pao không cao nhưng toàn là đá và hang đá, chung quanh rừng rậm. Cọng quân chiếm nhằm cắt đường tiếp vận cho Kontum. Những ngày đầu xảy ra trận đánh kinh hồn, tổn thất khá nặng nhưng không thể mở đường được. Máy bay có ném bom cũng không ăn thua gì. Mục đích của "họ" là "công đồn đá viện" chiến thuật xưa nay của họ là vậy. Tuy nhiên họ không đủ quân đàn trải để kiểm soát hết đoạn đường rừng từ Chư Pao cho đến đồi Sao Mai. Họ không ngờ quân tiếp viện Quốc Gia đi vòng sau lưng lên Kontum trước, còn súng đạn quân nhu chuyển tải bằng đường hàng không quân sự. Họ bị lính quốc gia chặn bao vây hai đầu đường và công pháo dữ dội, nên tuy chiếm

được đồi nhưng không kiểm soát đoạn đường hoàn toàn. Nếu mò xuống đường sẽ bị ăn đạn ngay. Do đó buổi sáng lợi dụng sương mù có thể đi qua mà không sợ bị bắn tỉa. Hoặc đi bằng đường mòn cũng "vượt trạm" như thường. Cùng về với chúng tôi có hai người phụ nữ hơi lớn tuổi. Họ nói trở lại Kontum để cùng chồng "tử thủ"... Chúng tôi cảm thấy hổ thẹn cho những "ai" có ý định đào nhiệm.

Trở lại Kontum, tôi được phân công ở chung với nhóm "mất đơn vị" các nơi chạy về gồm : Cán bộ XDNT - Nghĩa Quân - Địa Phương Quân. Các người lính về phép còn kẹt lại. Gom lại chừng non một Đại Đội. Được trang bị vũ khí cá nhân, có cả vũ khí cộng đồng như Trung liên ba, đại liên M 60, M 72, M79, mìn claymore. Đào giao thông hào, hầm trú, công sự chiến đấu bằng bao cát bên bờ sông Dakbla. Quân số túc trực, ăn ngủ tại chỗ. Buổi chiều trên đường phố còn thấy một vài chiếc xe Jeep do vài người lính Hoa Kỳ lái, trên xe có gắn giàn đạn phóng "rocket" chạy về hướng thành Dakpha...



Dân chúng đi gần như hết chỉ còn một số ít người dân các nơi về muộn không kịp di tản thì tạm thời vẫn ở trong sân vận động, hoặc xuống khu tạm cư Marylou ở Tân Phú hay đồi sao Mai. Những nơi này tương đối còn yên tĩnh. Nhà đèn hoạt động vào giờ cần thiết nhưng rất hạn chế bởi thiếu dầu. Phố chợ cửa sắt đóng im ỉm, mọi chuyện buôn bán ngưng hoàn toàn. Một thành phố ma đúng nghĩa...! Những ụ công sự bằng bao cát được dựng tại các ngã tư trong phố, do các toán bán quân sự đảm nhận cả đêm lẫn ngày, vừa chiến đấu đồng thời giữ gìn tài sản nhà cửa của dân trong lúc họ đi vắng.

Một đêm tối, trời dày đặc mù sương, Cộng quân âm thầm vượt sông phía nam thành phố, bắt thần tấn công từ hướng Phương Nghĩa chiếm khu nhà dòng Cuenot, Nghĩa địa, Tòa Giám Mục. Tràn qua chiếm sân bay và Tòa Hành Chính tỉnh. Xem như mất phân nửa thị xã. Cuộc tái chiếm giằng co quyết liệt nhất là ở trong nghĩa địa. Trời vừa tan sương, những chiếc máy bay chiến đấu phản lực thả từng chùm bom xuống khu vực Cộng quân chiếm giữ gần bờ sông phía nam, cuối đường Nguyễn Huệ, Paradise... Đứng ở đầu đường Nguyễn Huệ, gần cầu Dakbla nhìn thấy rất là rõ... Khi các đơn vị tác chiến chủ lực giằng co mấy bữa mới giải tỏa xong, đi dọc theo đường Lê Thánh Tôn, đoạn từ Tòa Giám Mục đến trường Trung học Lê Hữu Từ đạn ghim lở chỗ. Trong Nghĩa Địa một số lớn ngôi mộ đúc tan nát...! Đường Lê Thánh Tôn chạy dài đến đoạn thuộc địa bàn Phương Nghĩa nhà cửa, cây cối gãy đổ... Xác súc vật... chết banh thây, da thịt bầy nhầy lẫn lộn với những mảnh quần áo, giày dép... còn vung vãi... Chưa kể những nơi có giao tranh khác.



Những ngày kế tiếp là các đợt tấn công liên miên của Cộng quân từ hướng Bắc - Trung Nghĩa, Trung Tín, sân bay... càng dữ dội hơn. Xe tăng của Cộng quân tiến vào đến tận thành Dakpha, đánh "xáp lá cà" với xe tăng quân đội Quốc Gia nơi bờ nước đầu phi trường. Ban đêm từng phi vụ B 52 liên tục rải thảm bom cho tới gần sáng - lửa chớp nháng sáng rực trời, mặt đất rung rung giật giật liên tu bất tận thật là khiếp đảm. Nằm dưới đất không thể chịu nổi vì sự chấn động... Có đêm phải giăng võng nằm mới chợp mắt được. Nếu không có những phi vụ B 52 và không quân miệt mài cây cối... thì giữ cho được Kontum trọn vẹn cũng rất là khó khăn chưa nói đến những tổn thất về nhân mạng nặng nề.

Một buổi tối thành phố Kontum tắm mình trong sương lạnh. Tôi đi theo toán lính tuần tra ngang qua công viên trước tòa hành chính tỉnh, nhìn qua phía công viên trước tòa hành chính. Tôi thấy trên mặt đất trắng xóa một màu đùng đục, ngỡ là màn sương rơi dày. Lại gần mới biết là những người lính tử thương được quấn gọn gàng vào túi nylon, buộc dây cẩn thận nằm xếp lợp ngay hàng thẳng lối như lúc tập hợp để đi thao diễn... Chúng tôi thật sự xúc động vội đưa tay làm dấu thánh và lâm râm đọc kinh...! Những người lính hy sinh cho thành phố Kontum tồn tại sẽ lần lượt được chuyển về cho vợ con cha mẹ của họ...! Tôi nghĩ, một phần nào trong số những người lính hy sinh đang nằm chờ ở công viên này họ cũng có thân nhân gia đình di tản. Không biết giờ này nơi phương trời cách biệt họ có linh cảm được sự đau khổ - bởi cha chồng con em họ hy sinh hay không?!

*Máu thanh xuân rưới trên màu đất đỏ
bậu đi xa cảm nhận nỗi đau này
mai hòa bình xin hãy nhìn cho rõ
hồn chiến binh còn luyến ngọn cỏ cây.*

Chúng tôi đứng nghiêm chỉnh, kính cẩn đưa tay chào những người lính hy sinh cho quê hương đất nước. Đêm lạnh, sương lạnh, chúng tôi bước đi trong im lặng và mỗi người mỗi suy nghĩ nhưng tựu trung là - "rồi sẽ

đến phiên mình..." - bởi cuộc chiến đang tiếp diễn cùng với sự bao vây của Cộng quân càng lúc càng siết chặt. Bằng bất cứ giá nào cũng phải chiến đấu... Chứ không còn con đường nào khác để rút lui.

Những người thanh niên "sinh bắc tử nam" dưới những trận mưa bom, mưa pháo vãi ra như trấu... liên tu bất tận ngày đêm. Chắc chắn sự tổn thất của họ về nhân mạng rất là nặng nề thê thảm gấp hàng chục, hàng trăm lần bên phía Quốc Gia. Người chết không kịp kéo đi bỏ lại nằm ngổn ngang nơi trận địa, chưa kể bị bom, pháo phân thây...! Người bị thương - gãy tay, gãy chân, mù mắt... mất máu dù có mang đi được nhưng ở giữa rừng thiêng nước độc làm sao có đủ phương tiện thuốc men để cứu chữa. Chưa kể bị truy kích ngày đêm phải di chuyển thường xuyên. Làm sao có thể mang người bị thương theo cho hết. Như vậy phải bỏ người bị thương lại đâu đó trong rừng rậm! Muỗi, mòng, ve, vắt... "tán công" khổ sở lắm chứ không đơn giản...! Sự chết chóc sẽ đe dọa bởi không có người chăm sóc, thiếu máu, thiếu nước biển...Vết thương nhiễm trùng tử vong là điều không thể tránh khỏi.

Những người trai trẻ miền Bắc đâu có tội tình gì mà phải chịu chết thảm thương trên dãy Trường Sơn gió lộng. Họ chỉ là những nạn nhân của một tập thể chỉ huy đầy tham vọng - xâm chiếm miền Nam... Để từng đêm người mẹ miền Bắc vẫn thương nhớ ngóng trông đưa con đi "xê dọc trường sơn"! Người mẹ miền nào cũng đau khổ như nhau!



Sân bay lỗ chỗ vết đạn không sử dụng được. Để tiếp tế cho Kontum. Những chiếc máy bay vận tải bay vòng vòng trên bầu trời phía nam - nơi cầu Dakbla và đồng ruộng bấp phía bên kia sông... Những chiếc dù tiếp tế liên tục thả xuống... Có vài chiếc dù rơi trúng ngay mấy cây bã đậu cổ thụ trong khuôn viên Tỉnh Đoàn XDNT, Ty Học Chánh... Các nhánh cây tức thì gãy nát đổ xuống..., có vài chiếc dù rơi xuống sông, rơi trên ruộng bấp... Cũng có vài chiếc dù được gió đẩy đi xa ra khỏi vùng kiểm soát... Bị bao vây lâu ngày chỉ ăn toàn gạo sảy, đồ hộp... phát ngán! Heo gà chó chạy rông không dám bắt làm thịt bởi chúng cũng đói nên ăn xác người... Duy nhất chỉ dám ăn thịt bò, thịt trâu, nhưng phổ xá vắng tanh làm gì còn có thịt bò, thịt trâu mà ăn. Còn cá tươi, cá hấp thì đành chịu nhịn thềm. Rau là thổ sản của Phương

Nghĩa cung cấp cho toàn thị xã, nhưng bây giờ cũng không còn! Rượu... càng quý như vàng!

Không lực VNCH đóng góp không nhỏ trong việc oanh kích giải vây thị xã Kontum. Một buổi sáng khoảng chín mười giờ... Một chiếc máy bay thả bom có chong chóng thoát ra khỏi thành phố trên thân máy bay tỏa khói mù mịt... máy bay - bay vòng qua bên kia sông rồi lượn về hướng nam sau đó rớt xuống đám ruộng. Chúng tôi chứng kiến cảnh chiếc chiếc máy bay rơi từ từ mà bất lực... Thật đau lòng! Cả tuần sau mới nghe phong thanh - chiếc máy bay thả bom bị súng phòng không Cộng quân bắn. Người phi công lái chiếc máy bay tử thương là Thiếu tá Phạm Văn Thặng!

Ban đêm đường phố Kontum dìm dìm, ngoài những chốt chiến đấu bằng bao cát và họng súng chĩa ra không thấy bóng dáng người dân đi lại, không thấy một tà áo dài hay trẻ nít. Trường trung học Hoàng Đạo nằm im thin thít dưới tàng cây. Khu hàng keo quanh sân vận động lá rơi đầy... Đi trong phố tựa như đi trong Nghĩa Địa. Quá thềm một ly bia, một ly chè và những ánh mắt tiêng cười...! Còn lại nơi đây có chăng chỉ là... những khuôn mặt đầy lo âu, hồi hộp bước đi vội vội vàng vàng như ma đuổi. Người ra đi đi tản nơi phương trời tâm trạng chắc cũng không hơn gì người ở lại. Tôi nghĩ vậy!...



*Trường Hoàng Đạo nhớ mắt ai còn níu
cây trong sân run rẩy tiếng đạn bay
bông dã quỳ phảng phất màu ai điếu
sông ngược dòng giấu mấy giọt cay cay.*

Nơi công sự tử thủ bên bờ sông Dakbla, tôi gặp một cặp vợ chồng mới cưới. Anh là thiếu úy về phép cưới vợ bị kẹt đường ở lại Kontum tử thủ luôn. Chị vợ không chịu đi tản quyết ở lại cùng chồng - cũng cùng ăn cùng ngủ bên chồng dưới giao

thông hào chịu khổ sở như một người lính tử thủ... Hai vợ chồng đã thể hiện sức mạnh tình yêu trước cái chết cận kề mà không sợ. Họ quyết chết sống bên nhau! Tôi thật lòng nể phục!

Qua mấy tháng trời tử thủ "Kontum Kiêu Hùng" giờ đây đã chiến thắng! Mọi người lũ lượt trở về! Thành phố không mấy chốc đã hồi sinh... nhưng cái giá cho sự hồi sinh là quá đắt! Mất quận Dakto, quận Măng Đen. Một số căn cứ hỏa lực...! Nhưng những cái mất đó rồi cũng có thể lấy lại được cho dù có khó khăn. Nhưng còn hàng trăm, hàng nghìn người lính hy sinh mạng sống hay bị thương tật suốt đời để bảo vệ cho một thành phố Kontum tồn tại thì không bao giờ lấy lại được! Một số người dân không quay trở về Kontum bởi không còn nhà cửa, đất đai để mà về...! Vùng đất họ ở lâu nay đã bị Cộng quân chiếm! Cho dù rất thương nhớ Kontum! Họ phải sống đời tạm cư trong các trại tỵ nạn chờ chính phủ cho đi đến một "Vùng Đất Mới" ở đâu đó để gầy dựng lại cuộc sống.



Cuộc sống đang êm trôi như dòng sông Dakbla hiền hòa. Ai ngờ tháng ba năm 1975 người dân Kontum lại phải "di tản" thêm lần nữa! Lần này không phải di tản bằng "không lộ" như xưa - mà là một sự... trốn chạy Cộng quân trên "Tử Lộ 7 B"! Nỗi kinh hoàng: chết chóc, đói khát...bữa lên thân phận người dân vô tội và binh lính. Từng đoàn xe lùn mò theo đoạn đường xương xẩu, gai góc, núi cao, rừng rậm để đến bên bờ sông Krong Ba nước sâu chần lồi. Con đường "sạn đạo" 7 B đi vào ngõ cụt cho dù Trương Lương, Hàn Tín có đội mồ sống dậy cũng chào thua. Xác người dân hai tỉnh Kontum và Pleiku cũng như binh lính Quốc Gia chết rải rác trên suốt con đường 7B! Những địa danh xương máu: đèo Tu Na - Củng Sơn và những đêm đói khát... nằm chờ hoàn thành cây cầu phao để qua bên kia bờ sông Krong Ba... Nỗi đoạn trường này mãi mãi đi vào chiến sử đôi bên - một tội ác của một cuộc chiến huynh đệ mà sự man rợ giết người để chiến thắng được tôn lên ngang hàng với thần thánh! Mãi cho đến tận bây giờ những người còn sống trong cuộc "chạy trốn" kinh hoàng trên con đường 7 B đó vẫn chưa tìm lại

được người thân bị thất lạc...!

Những người còn sống "huy hoàng" hiện nay hãy nhìn vô sự thật - chỉ có sự thật mới vỗ về xoa dịu bớt từng vết thương đau ngổ như đã lành miệng... Nhưng thật ra vết thương đau đó vẫn còn nhức nhối triền miên trong xương tủy của mỗi người còn sống sót hiện nay cũng như các thế hệ kế tiếp!

Đừng chối bỏ trách nhiệm và đùn đẩy hết cho lịch sử!

Một buổi chiều tôi đi làm rẫy về trên vai vác cái cuốc, quảy tòn ten phía sau cái bình nhựa nhẹ tênh màu vàng. Thường thường mỗi buổi sáng mẹ tôi đổ vô đó bốn lít nước cho tôi uống trọn một ngày ở ngoài rẫy. Trời mùa hè, đã năm giờ chiều rồi nhưng những tia nắng còn xiên ngang gay gắt. Về đến đầu xóm, tôi thấy một người phụ nữ cầm cây tre dài có mũi nhọn xóc mấy tấm tranh đưa cho người con trai lượp mái hiên nhà. Tôi thấy chị ta có vẻ quen quen hình như có gặp ở đâu đó mà hiện thời không thể nhớ ra...?

Tôi về nhà hỏi mẹ... "Khi tạm cư ở Long Thành, mẹ gặp ba mẹ con chị ấy từ Kontum vô, chị nói giọng Quảng Nam, chồng chết trận, nên mẹ rủ ba mẹ con chị ta theo mẹ về đây định cư để giúp đỡ lẫn nhau...Chị ta tên Huệ. Chị ấy coi mẹ như người di dờ đầu... Ngày xưa con ít về nên không gặp. Sau này đi tù "cải tạo" thì màn chi mà con biết được. Bộ con có quen chị ta há...?". Vậy đúng là người phụ nữ năm xưa ở dưới khán đài sân vận động Kontum chờ di tản. Sau này đưa cháu gái họ của tôi và con trai đầu của chị cưới nhau... Đúng là... quả đất xoay tròn!

Những đêm ngày đi tản triền miên khổ ải trên quê hương chiến tranh để lại không biết bao nhiêu là hệ lụy. Ngoài sự chết chóc ra - đất đai ruộng vườn nhà cửa hoang tàn đổ nát... Nhưng dù có hoang tàn đổ nát đi chăng nữa, thì tất cả vẫn còn nguyên đó. Trở về và xây dựng lại. Sau ngày "hòa bình" đất đai bị tịch thu dồn vô "Tập đoàn, Hợp tác xã, rồi quy hoạch giải tỏa...". Đất ruộng vườn vẫn là vấn đề tranh chấp giữa người nông dân với Nhà nước dẫn đến "khiếu kiện" triền miên từ năm này sang năm khác mà không đến hồi kết! Thế mới biết quyền Tư-Hữu thiêng liêng, quý báu vô cùng! Máu nước mắt đã và đang tiếp tục đổ ra bởi sự khiếu kiện không đi đến đâu. Nếu không muốn bị "cưỡng chế"! Đành phải im lặng ngậm ngùi ra đi trong nỗi

đau xót, nuối tiếc...! Chấp nhận với một cái giá đền bù áp đặt quá sơ sài, quá chênh lệch - không tương xứng...!

Một sự ly hương mang nhiều uất ức vì thấp cổ bé miệng...! Ngày xưa dù sống trong thời lửa đạn. Nhưng vẫn còn có chốn để nương thân ./.

Trang Y Hạ
Nhớ về một mùa hè đỏ lửa!